TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2022/HS-ST
Ngày: 21-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Hữu Bình.
2. Ông Trần Thế Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại Phòng xét xử của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN H**, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2001, tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: Thôn 28, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Cao lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1975 và con bà Triệu Thị T, sinh năm 1980.

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai.

Vợ; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

HOÀNG VĂN H, sinh ngày 04/8/2001, trú tại thôn 28, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 24/6/2022, H đang ở nhà thì có một người

đàn ông H khai tên là Đ, (không xác đình họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) đến nhà H và rủ H góp tiền mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng. H đồng ý nhưng do H chưa có tiền nên Đ đưa trước cho H số tiền 300.000 đồng (thỏa thuận H sẽ trả lại cho Đ số tiền 150.000 đồng sau). Đại gọi điện thoại liên hệ với người bán ma túy, sau đó bảo H đi ra khu vực ngã tư quốc lộ 37 gần chợ số 6 (chợ Giếng Tanh) thuộc thôn 11, xã K, thành phố T để gặp người bán ma túy. H một mình điều khiển xe mô tô biển số 22B1-995.71 (xe H mượn của anh La Minh C trú cùng thôn) đi đến khu vực trên, gặp và mua của một người đàn ông (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) 01 túi nilong màu trắng, mép túi có đường viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá (Methamphetamine) với số tiền 300.000 đồng. H giấu túi ma túy đá vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực cổng chợ số 6 thuộc thôn 11, xã K, thành phố T thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng và xét nghiệm tìm chất ma túy đối với H, kết quả (-) âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể H.

Kết luận giám định số 767/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng (thu giữ của HOÀNG VĂN H) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,649g *(không phẩy sáu bốn chín gam)*.

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của HOÀNG VĂN H 01 phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của HOÀNG VĂN H, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,599 gam Methamphetamine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định), tạm giữ xe mô tô biển số 22B1-995.71. Ngày 21/7/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu là anh La Minh Châu.

Tại Cơ quan điều tra HOÀNG VĂN H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của H còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số: 118/CT-VKSTP, ngày 03 tháng 10 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố HOÀNG VĂN H về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H tiếp tục khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bản thân sử dụng chứ không bán cho ai, nhưng khi đang cất giấu ma túy có khối lượng 0,649g *(không phẩy sáu bốn chín gam)* Methamphetamine trong túi quần bên trái đang mặc thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo có trực tiếp chứng kiến niêm phong và mở niêm phong phong bì ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định phong bì đựng ma túy đã thu giữ của bị cáo và không yêu cầu giám định lại. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã truy tố bị cáo là đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo HOÀNG VĂN H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo HOÀNG VĂN H phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý.*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo HOÀNG VĂN H từ 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng đến 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Bị cáo H tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận gì với nội dung luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên toà Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định, nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, tại thôn 11, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, HOÀNG VĂN H trú tại thôn 28, xã K, thành phố T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,649g *(không phẩy sáu bốn chín gam)* Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Bị cáo H đã tàng trữ trái phép 0,649g *(không phẩy sáu bốn chín gam)* Methamphetamine là thuộc trường hợp tàng trữ

Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, truy tố HOÀNG VĂN H về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo H nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật; việc sử dụng ma tuý trái phép có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình, gây mất trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn sử dụng trái phép chất ma tuý ở địa phương, nhưng bị cáo vẫn cố ý sử dụng ma tuý trái phép dẫn đến tàng trữ trái phép chất ma tuý. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo H tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò và hình phạt đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo H một mình thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của mình đã gây ra.

Do vậy, xử phạt bị cáo H mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Bị cáo H tàng trữ ma túy là để sử dụng không nhằm mục đích vụ lợi; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 (Một) phong bì đựng ma túy loại Methamphetamine đã niêm phong. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người đàn ông theo H khai tên là Đ là người đã đưa tiền cho H để mua ma túy loại Methamphetamine và người đàn ông đã bán ma túy loại Methamphetamine cho H tại khu vực chợ số 6 xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, do không xác định được tên, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ điều tra xử lý là có căn cứ pháp luật.

[8] Đối với anh La Minh C cho HOÀNG VĂN H mượn xe mô tô biển số 22B1-995.71, nhưng anh C không biết H sử dụng xe để đi mua ma túy, nên không xem xét xử lý là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **HOÀNG VĂN H** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. *Xử phạt*: Bị cáo **HOÀNG VĂN H** 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 6 năm 2022.

3. *Về biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,599g (không phẩy năm chín chín gam) Methamphetamine (số còn lại sau giám định) cùng bao gói được niêm phong trong 01 (một) phong bì, bên ngoài mặt trước ghi "Tang vật vụ HOÀNG VĂN H, giám định ngày 25/6/2022", mặt sau phong bì có chữ ký của HOÀNG VĂN H, thành phần tham gia niêm phong cùng 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Tình trạng vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 11/10/2022.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo HOÀNG VĂN H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo HOÀNG VĂN H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh Tuyên Quang;*
- *Công an tỉnh Tuyên Quang;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND TP. Tuyên Quang;*
- *Công an TP. Tuyên Quang;*
- *Nhà tạm giữ CA TP. Tuyên Quang;*
- *Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;*
- *Lưu TAND TP. Tuyên Quang.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Anh Tuấn

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

Trần Anh Tuấn